

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1749/QĐ-CTUBND

Hưng Yên, ngày 01 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành quy chế làm việc của Hội đồng tư vấn giải quyết
khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai của tỉnh Hưng Yên**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Khiếu nại năm 2011;

Căn cứ Luật Tố cáo năm 2011;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Quyết định số 1250/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2018 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng tư vấn giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai của tỉnh Hưng Yên;

Xét đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 29/TTr-TTT ngày 12/7/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế làm việc của Hội đồng tư vấn giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai của tỉnh Hưng Yên”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Thủ trưởng các sở ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thành viên Hội đồng tư vấn giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai của tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- CV: NC^S, TNMT^K;
- Lưu: VT, TCD^{C.T}



Nguyễn Văn Phóng

QUY CHẾ

Làm việc của Hội đồng tư vấn giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai của tỉnh Hưng Yên

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1744/QĐ-UBND ngày 01 tháng 08 năm 2018
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn của Hội đồng tư vấn giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai của tỉnh (gọi tắt là Hội đồng tư vấn) đối với việc tham mưu, đề xuất, giải quyết những vụ việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh và các vụ việc phức tạp khác khi được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; quy định trách nhiệm của các thành viên của Hội đồng tư vấn; mối quan hệ phối hợp giữa các cơ quan là thành viên của Hội đồng tư vấn và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc cung cấp hồ sơ, tài liệu cũng như các tác nghiệp kỹ thuật khác nhằm phục vụ công tác tham mưu giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp trong quá trình Hội đồng tư vấn hoạt động.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng Tư vấn

1. Hội đồng tư vấn hoạt động theo nguyên tắc dân chủ, tuân thủ pháp luật; Chủ tịch Hội đồng tư vấn kết luận trên cơ sở tập trung, thống nhất ý kiến của đa số các thành viên dự họp và chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh về việc tư vấn, tham mưu của Hội đồng tư vấn.

2. Hội đồng quyết định theo ý kiến của đa số các thành viên Hội đồng có mặt biểu quyết và thông qua tại phiên họp. Trường hợp có ý kiến khác nhau mà các thành viên biểu quyết ngang nhau thì bên có biểu quyết của Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng chủ trì cuộc họp là ý kiến quyết định.

Điều 3. Phương thức tổ chức và hoạt động của Hội đồng tư vấn

1. Hội đồng tư vấn hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm. Thành viên của Hội đồng tư vấn tham gia với tư cách cá nhân gắn liền trách nhiệm, chức danh của mình trong chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực do cơ quan mình đảm nhiệm để tham mưu, tư vấn giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai trên địa bàn tỉnh.

2. Hội đồng tư vấn chỉ tổ chức họp khi các cơ quan tham mưu giúp Chủ tịch UBND tỉnh xác minh vụ việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đã có báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh.

3. Trong quá trình xem xét các vụ việc cụ thể, Hội đồng tư vấn được quyền mời đại diện lãnh đạo UBND các cấp, các sở, ban, ngành liên quan, các cơ quan giám sát, bảo vệ pháp luật, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội để lấy ý

kiến tham gia.

Điều 4. Việc sử dụng con dấu

Chủ tịch Hội đồng tư vấn được sử dụng con dấu của UBND tỉnh; các Phó Chủ tịch Hội đồng tư vấn được sử dụng con dấu của cơ quan công tác trên các văn bản do Phó Chủ tịch ký theo sự phân công hoặc ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng.

Điều 5. Bảo vệ bí mật nhà nước

Các vụ việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai đang xem xét, giải quyết chưa công bố là thuộc Danh mục bí mật nhà nước độ Mật phải được quản lý chặt chẽ theo quy định về bảo vệ bí mật của nhà nước.

Thành viên của Hội đồng tư vấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân được mời tham dự họp phải thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước; không được tiết lộ, cung cấp cho những tổ chức, cá nhân không có trách nhiệm biết những thông tin, hồ sơ, tài liệu các vụ việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai đang được Hội đồng tư vấn tham mưu thuộc Danh mục bí mật nhà nước độ Mật chưa được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh công bố.

Chương II

TRÁCH NHIỆM CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN VÀ CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TƯ VẤN

MỤC 1. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG TƯ VẤN

Điều 6. Nhiệm vụ của Hội đồng tư vấn

1. Giúp Chủ tịch UBND tỉnh có đầy đủ hơn những thông tin cần thiết, cũng như bổ sung những căn cứ pháp lý, cơ sở khoa học phục vụ cho việc ra quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo, giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND tỉnh theo đúng quy định pháp luật và phù hợp tình hình thực tiễn.

2. Nghiên cứu, xem xét, đề xuất hướng giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND tỉnh do các sở, ngành đã kiểm tra, xác minh ban hành kết luận giải quyết hoặc những vụ việc do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh trực tiếp giao.

3. Hội đồng tư vấn tổ chức gặp gỡ, đối thoại trực tiếp với người khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai; người bị khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai; người có quyền và lợi ích liên quan; khảo sát hiện trường đối với các vụ việc khiếu nại có tình tiết phức tạp, khiếu nại đông người theo quy định của pháp luật khiếu nại, tố cáo khi xét thấy cần thiết hoặc theo yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh hoặc được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền.

Điều 7. Quyền hạn của Hội đồng tư vấn

Thực hiện theo Khoản 4, 5 Điều 2 Quyết định số 1250/QĐ-UBND ngày 04/6/2018 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng tư vấn giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai tỉnh Hưng Yên.

Điều 8. Cuộc họp của Hội đồng tư vấn

1. Trong thời hạn ba (03) ngày kể từ ngày nhận được văn bản báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh vụ việc của sở chuyên ngành (không nhất thiết phải có văn bản giao nhiệm vụ của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh) hoặc vụ việc do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; Hội đồng tư vấn tổ chức họp để nghiên cứu, tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh giải quyết vụ việc kịp thời, nhằm đảm bảo thời hạn giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai theo quy định của pháp luật.

Các thành viên Hội đồng tư vấn không được cử người đi họp thay khi chưa có văn bản nêu tại Khoản 3 Điều 13 Quy chế này.

2. Cuộc họp của Hội đồng tư vấn được tiến hành khi có đủ 2/3 số thành viên tham dự. Khi cần thiết Hội đồng tư vấn có thể họp bất thường chỉ với một số thành viên hoặc xin ý kiến trực tiếp bằng văn bản các thành viên Hội đồng.

3. Thành viên Hội đồng tư vấn được cung cấp báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh, chứng cứ, tài liệu có liên quan đến vụ việc để nghiên cứu và chuẩn bị ý kiến tham gia tư vấn ít nhất là 03 ngày trước khi Hội đồng tư vấn tổ chức phiên họp.

4. Trong thời hạn ba (03) ngày kể từ ngày kết thúc phiên họp của Hội đồng tư vấn; Cơ quan thường trực Hội đồng có văn bản thông báo kết quả thẩm định của Hội đồng tư vấn gửi cơ quan được giao xác minh vụ việc để hoàn thiện hồ sơ trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.

5. Chủ tịch Hội đồng tư vấn có trách nhiệm báo cáo kết quả và đề xuất hướng giải quyết vụ việc với Chủ tịch UBND tỉnh.

6. Hội đồng tư vấn có trách nhiệm lập kế hoạch công tác hàng quý, 06 tháng, năm và tiến hành hội nghị sơ kết, tổng kết hàng năm để đánh giá, rút kinh nghiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ tham mưu, tư vấn của Hội đồng tư vấn.

Điều 9. Cơ quan Thường trực của Hội đồng tư vấn

1. Thanh tra tỉnh là Cơ quan Thường trực của Hội đồng tư vấn.

2. Cơ quan Thường trực có nhiệm vụ đôn đốc các thành viên Hội đồng thực hiện tốt các nhiệm vụ được quy định tại quy chế này; khảo sát thực tế, lên kế hoạch và phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh, báo cáo Chủ tịch Hội đồng tư vấn tổ chức các cuộc họp giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai của Hội đồng tư vấn khi được UBND tỉnh giao hoặc khi nhận được hồ sơ do cơ quan được giao nhiệm vụ kiểm tra, xác minh gửi tới.

3. Phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán kinh phí hoạt động hàng năm của Hội đồng trình UBND tỉnh phê duyệt cấp qua tài khoản của Thanh tra tỉnh để phục vụ hoạt động của Hội đồng tư vấn.

MỤC 2. NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG TƯ VẤN

Điều 10. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch Hội đồng tư vấn

1. Chịu trách nhiệm chung, chỉ đạo điều hành hoạt động của Hội đồng tư vấn theo quy định của pháp luật; triệu tập các phiên họp của Hội đồng tư vấn; phân công nhiệm vụ cho từng thành viên Hội đồng tư vấn; quyết định các vụ việc thuộc thẩm quyền cần đưa ra họp Hội đồng tư vấn để xem xét giải quyết.

2. Trực tiếp chủ trì các phiên họp của Hội đồng tư vấn; chủ trì tổ chức các cuộc gặp gỡ, đối thoại quy định tại khoản 2 Điều 6 Quy chế này.

3. Quyết định thành phần dự họp theo từng nội dung vụ việc cụ thể. Chịu trách nhiệm về những ý kiến tham mưu, đề xuất các vấn đề luật pháp chưa hoặc không quy định nhưng phù hợp với tình hình thực tiễn thông qua biểu quyết giao tay hoặc kết quả bỏ phiếu kín của các thành viên của Hội đồng tư vấn.

4. Ký giấy triệu tập hoặc giấy mời đối với các thành viên của Hội đồng tư vấn, đại diện các cấp, các ngành có liên quan khi xét thấy cần thiết; ủy quyền cho các Phó Chủ tịch Hội đồng chủ trì các cuộc họp Hội đồng tư vấn khi vắng mặt.

5. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp hồ sơ, tài liệu và giải trình những nội dung liên quan đến vụ việc thuộc trách nhiệm xem xét, kết luận của Hội đồng tư vấn.

6. Kiến nghị UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ đạo Thủ trưởng các cấp, các ngành là người giải quyết khiếu nại, tranh chấp đất đai lần đầu giải quyết lại nếu phát hiện quá trình giải quyết trước đó có vi phạm về trình tự, thủ tục giải quyết theo qui định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

7. Đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh thay đổi, bổ sung thành viên của Hội đồng tư vấn.

Điều 11. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng tư vấn

1. Được thực hiện các nội dung công việc nêu tại Khoản 1, 2, 4, 5, 6 Điều 10 Quy chế này khi Chủ tịch Hội đồng tư vấn đi vắng hoặc được ủy quyền. Báo cáo Chủ tịch Hội đồng tư vấn giải quyết những vấn đề vượt quá thẩm quyền của Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng tư vấn.

2. Giúp Chủ tịch Hội đồng tư vấn thực hiện các công việc:

a) Chuẩn bị hồ sơ, tài liệu có liên quan đến các vụ việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai để cung cấp kịp thời cho các thành viên Hội đồng

đúng theo quy định;

b) Đôn đốc các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan đến vụ việc thuộc trách nhiệm xem xét, kết luận của Hội đồng tư vấn;

c) Chuyển giao hồ sơ, tài liệu liên quan vụ việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai cho thành viên của Hội đồng tư vấn nghiên cứu;

d) Khảo sát thực tế các vụ việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng tư vấn;

đ) Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh bố trí địa điểm và thực hiện các công việc phục vụ các phiên họp của Hội đồng tư vấn theo định kỳ hoặc đột xuất;

e) Chỉ đạo ghi biên bản các phiên họp của Hội đồng tư vấn; chuẩn bị dự thảo báo cáo, các văn bản liên quan khác, giấy triệu tập hoặc giấy mời để trình Chủ tịch Hội đồng ký phát hành.

Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Chủ tịch Hội đồng tư vấn

1. Giúp Chủ tịch Hội đồng tư vấn đôn đốc, chỉ đạo các phòng chuyên môn do mình quản lý thực hiện nghiêm các yêu cầu của Hội đồng tư vấn.

2. Phối hợp với Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng thực hiện các hoạt động của Hội đồng tư vấn nêu tại Khoản 2 Điều 11 Quy chế này; báo cáo Chủ tịch Hội đồng giải quyết những vấn đề vượt quá thẩm quyền.

Điều 13. Nhiệm vụ và quyền hạn của các thành viên Hội đồng tư vấn

1. Tham dự đầy đủ các phiên họp của Hội đồng tư vấn; tham gia ý kiến đề xuất hướng xử lý, giải quyết vụ việc sau khi đã nghiên cứu hồ sơ tài liệu do Hội đồng tư vấn chuyển đến; không cử người đi họp thay nếu không được sự đồng ý của Chủ tịch Hội đồng tư vấn.

2. Được quyền bảo lưu ý kiến tại các phiên họp của Hội đồng tư vấn đối với từng vụ việc cụ thể khi cho rằng ý kiến đó là có căn cứ pháp luật.

3. Trường hợp vì lý do khách quan mà vắng mặt, không thể tham dự cuộc họp, thì thành viên đó phải có ý kiến tham gia bằng văn bản gửi đến Chủ tịch Hội đồng tư vấn trước thời gian diễn ra cuộc họp nhằm thể hiện rõ quan điểm, chính kiến của mình đối với vụ việc yêu cầu tư vấn.

Chủ tịch Hội đồng tư vấn có trách nhiệm công khai văn bản ý kiến tham gia của thành viên vắng mặt tại cuộc họp. Khi Hội đồng tư vấn báo cáo UBND tỉnh kết quả thì phải gửi kèm văn bản ý kiến tham gia của thành viên vắng mặt và Biên bản họp Hội đồng tư vấn.

4. Thông qua Thường trực Hội đồng tư vấn đề yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp bổ sung hồ sơ, tài liệu liên quan đến vụ việc đang nghiên cứu, xem xét; được cung cấp các văn bản pháp luật phục vụ cho công tác nghiên cứu đối với các vụ việc thuộc trách nhiệm của Hội đồng tư vấn.

5. Tham gia cùng Thường trực Hội đồng tư vấn tiến hành khảo sát thực tế các vụ việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng tư vấn.

Điều 14. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thư ký Hội đồng tư vấn

1. Giúp Hội đồng tư vấn, Thường trực Hội đồng tư vấn thực hiện các công việc nêu tại Khoản 2 Điều 11 Quy chế này.

2. Ghi biên bản các phiên họp của Hội đồng tư vấn; chuẩn bị dự thảo báo cáo, các văn bản liên quan khác, giấy triệu tập hoặc giấy mời để trình Chủ tịch hoặc các Phó Chủ tịch Hội đồng ký phát hành.

Chương III

**TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP CỦA THỦ TRƯỞNG CÁC CƠ QUAN
LIÊN QUAN VÀ CƠ QUAN ĐƯỢC GIAO NHIỆM VỤ KIỂM TRA,
XÁC MINH VỤ VIỆC**

Điều 15. Trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức là thành viên của Hội đồng tư vấn

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có cán bộ, công chức tham gia Hội đồng Tư vấn phải tạo điều kiện thuận lợi để các thành viên nghiên cứu hồ sơ vụ việc, tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng tư vấn.

2. Phối hợp, tạo điều kiện để các thành viên Hội đồng tư vấn được sử dụng công chức, viên chức của cơ quan mình trong quá trình chuẩn bị cũng như khi thực hiện nhiệm vụ của Hội đồng tư vấn.

Điều 16. Trách nhiệm của các cơ quan được giao nhiệm vụ kiểm tra, xác minh các vụ việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai

1. Chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra, xác minh, kết luận của mình về các vụ việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai theo quy định của pháp luật;

2. Đối với các vụ việc có yêu cầu tư vấn, khi các sở, ngành báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh kết quả kiểm tra, xác minh vụ việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai thì đồng thời gửi báo cáo kèm theo hồ sơ, tài liệu (các hồ sơ, tài liệu chính yếu) liên quan đến vụ việc cho Hội đồng tư vấn để kịp thời đưa vụ việc ra họp giải quyết, nhằm đảm bảo thời hạn giải quyết khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai theo quy định của pháp luật.

3. Cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan đến vụ việc giải quyết theo yêu cầu của Hội đồng tư vấn và cử người có trách nhiệm báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh các vụ việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai tại các cuộc họp của Hội đồng tư vấn khi có yêu cầu.

Điều 17. Trách nhiệm của các cơ quan giải quyết lần đầu bị khiếu nại

1. Cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu, chứng cứ liên quan đến vụ việc giải quyết cho cơ quan được UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao nhiệm vụ kiểm

tra, xác minh vụ việc khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai tiếp theo hoặc Hội đồng tư vấn khi có yêu cầu.

2. Tham dự các cuộc họp, đối thoại do Hội đồng tư vấn tổ chức khi được mời.

3. Xem xét, giải quyết lại vụ việc khi có kiến nghị của Hội đồng tư vấn.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 18. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan có thành viên tham gia Hội đồng tư vấn và các cơ quan có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thành viên Hội đồng tư vấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

Điều 19. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện có những thay đổi lớn về chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm được giao, Hội đồng tư vấn có trách nhiệm báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh để bổ sung, sửa đổi Quy chế kịp thời. /.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Phóng